

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Đại học Khoa Học Tự Nhiên

Khoa Công nghệ thông tin



[HỆ ĐIỀU HÀNH]

TÌM HIỂU VÀ LẬP TRÌNH LINUX KERNEL MODULE

[GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN]

Lê Viết Long

Phạm Tuấn Sơn

[SINH VIÊN]

Trần Xuân Sơn – 19127321

I. Tổng quan về đề án

| STT | Tên thành phần | Hoàn thành |
|-----|--|------------|
| 1 | Viết linux kernel module tạo số ngẫu nhiên | 100% |

Thành phần của bài làm gồm:

- Random.c: Source code của kernel module tạo số ngẫu nhiên
- testRandom.c: Source code chương trình test module Random.
- README.md: File README dạng markdown. README được hiển thị ở [đây \(https://github.com/txuanson/linux_rand_module#readme\)](https://github.com/txuanson/linux_rand_module#readme).
- Report: File báo cáo của đề án.

II. Chi tiết:

1. Cấu hình biên dịch:

- Để tiện cho quá trình biên dịch, thay vì phải viết những câu lệnh dài thì ta tạo ra các script để biên dịch:
 - Makefile:
 - Để chương trình có thể thực thi trong linux, ta cần biên dịch chương trình và Makefile là 1 dạng script dùng để biên dịch chương trình.
 - Kbuild:
 - Kbuild là chương trình được dùng bởi Linux kernel để build các module và chọn các flag gcc để biên dịch.

2. Khởi tạo module:

- Gồm 4 bước, với mỗi bước nếu gặp lỗi thì sẽ phải hủy các thay đổi (tương tự với việc hủy module) đã tạo ra (theo thứ tự ngược lại) cho kernel ở các bước trước đó và trả lại mã lỗi là số âm (ở đây ta dùng -1 làm mặc định).
 - Đăng ký số hiệu file thiết bị:
 - Sử dụng hàm

```
int alloc_chrdev_region(dev_t *first, unsigned int firstminor,
unsigned int cnt, char *name);
```

- Hàm này giúp đăng ký một cặp số <*major*, *minor*> là số hiệu cho file thiết bị và được lưu vào biến *first*.
- *Firstminor* là số bắt đầu cho số hiệu minor trong số hiệu file.
- *Cnt* là số lượng số *minor* cần thiết.
- *Name* là tên device.
- Nếu hàm trả ra giá trị bé hơn 0 thì có nghĩa là đã có lỗi trong khi tạo số hiệu file.
- Khi muốn hủy đăng ký số hiệu ta dùng:

```
unregister_chrdev_region(first, cnt);
```

○ Tạo lớp thiết bị

- Sử dụng hàm

```
cl = class_create(THIS_MODULE, DEVICE_CLASS_NAME)
```

- Hàm trả ra một con trỏ tới lớp thiết bị vừa tạo
- Hàm trả về *NULL* nếu gặp phải lỗi.
- Khi muốn hủy lớp thiết bị ta dùng:

```
class_destroy(cl);
```

○ Tạo file thiết bị

- Sử dụng hàm

```
device_create(cl, NULL, deviceNumber, NULL, DEVICE_NAME)
```

- Hàm sử dụng lớp thiết bị *cl* để tạo file thiết bị.
- Hàm sẽ trả về *NULL* nếu gặp lỗi.
- Khi muốn xóa file thiết bị ta dùng:

```
device_destroy(cl, first);
```

○ Định nghĩa các thao tác với file thiết bị:

- Các thao tác với file thiết bị được gói lại vào một cấu trúc gồm:
 - .open: Thao tác mở file
 - .read: Thao tác đọc file

- `.release`: Thao tác đóng file
- Mỗi thuộc tính trong cấu trúc trên là một con trỏ tới hàm xử lý file riêng biệt cho từng thao tác.
- Khởi tạo các thao tác:

```
cdev_init(&c_dev, &fops);
```

- Thêm thiết bị vào hệ thống và khởi động device:

```
cdev_add(&c_dev, first, cnt)
```

- `cdev_add` trả về số âm nếu gặp lỗi

3. Hàm xử lý thao tác mở file:

Vì module này khá đơn giản nên việc mở file ta không phải làm gì ngoài việc in log.

4. Hàm xử lý thao tác đóng file:

Tương tự thao tác mở file

5. Hàm xử lý thao tác đọc file:

- Hàm nhận vào một **buffer** – chuỗi được đưa vào từ **userspace**, ta sẽ sử dụng nó để đưa kết quả ra **userspace**.
 - Ngoài ra hàm nhận vào **len** (length) – độ dài tối đa của **buffer**.
 - Trong trường hợp này, ta sẽ tạo số ngẫu nhiên trong khoảng **int** (4 bytes – 32 bit) bằng hàm **get_random_bytes** trong thư viện **<linux/random.h>**.
 - Vì output sẽ là một chuỗi nên ta phải chuyển số random thành chuỗi:
 - Nếu số là âm thì ta phải thêm ‘-’ ở trước rồi đảo dấu cho số thành số dương.
 - Lần lượt lấy các số hàng bên phải cho vào chuỗi ta được chuỗi đảo ngược của số random.
 - Lật ngược chuỗi 1 lần nữa ta được chuỗi chuyển từ số random.
 - Sử dụng hàm **copy_to_user** để copy chuỗi đó từ **kernelspace** ra **userspace**.
- ### 6. Chương trình testRandom:
- Trước tiên ta mở file:

- Sau đó đọc file bằng cách truyền 1 ***buffer char[]*** và độ dài tối đa của ***buffer*** vào.
- ***Buffer*** lúc này sẽ là chuỗi số random. Ta có thể dùng hàm ***atoi()*** để chuyển ***buffer*** đó thành số trở lại.

III. Tài liệu tham khảo

Tài liệu hướng dẫn của thầy Phạm Tuấn Sơn

[The Linux Kernel documentation — The Linux Kernel documentation](#)